

THỎA THUẬN CHO VAY ISAVE

(áp dụng từ ngày 01/02/2024)

Thỏa thuận cho vay iSave (“**Thỏa thuận**”) này được lập bởi và giữa các bên sau đây:

I. BÊN VAY: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT (“TCBS”)

Giấy chứng nhận ĐKDN : Số 0102935813 do Sở Kế Hoạch Và Đầu Tư Thành Phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 30 tháng 05 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung từng thời điểm)

Địa chỉ trụ sở : Tầng 27, Tầng 28 và Tầng 29, Tòa C5 D’Capitale, Số 119 Đường Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

VÀ

II. BÊN CHO VAY: [Thông tin] (“Khách hàng”)

CMND/CCCD : [Thông tin] Ngày cấp: [Thông tin]

Nơi cấp : [Thông tin]

CĂN CỨ:

- Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 do Quốc hội thông qua ngày 24/11/2015 (Bộ luật dân sự);
- Nhu cầu của Khách hàng (thông qua việc đăng ký iSave và gửi/xác nhận các Đề nghị cho vay trên Ứng dụng TCInvest (được định nghĩa dưới đây)) và nhu cầu của TCBS,

Các Bên thỏa thuận và thống nhất các nội dung của Thỏa thuận này với các nội dung như sau:

Điều 1: Giải thích từ ngữ

- 1.1. “**Các Bên**” có nghĩa là TCBS và Khách hàng; và “**Bên**” có nghĩa là mỗi bên trong số TCBS và Khách hàng.
- 1.2. “**Đề nghị cho vay**” là tập hợp các thông tin thể hiện đề nghị của Khách hàng về việc cho TCBS vay một số tiền cụ thể được Khách hàng xác nhận trên Ứng dụng TCInvest (sau khi đăng ký iSave) tại từng thời điểm. Đề nghị cho vay cùng với Thỏa thuận này tạo lập nên thỏa thuận cho vay ràng buộc quyền và nghĩa vụ của Các Bên.

- 1.3. **“Đề nghị trả tiền vay trước hạn”** là đề nghị của Khách hàng gửi đến TCBS trên Ứng dụng TCInvest về việc yêu cầu TCBS hoàn trả một phần hoặc toàn bộ Số tiền cho vay trước hạn theo Thỏa thuận cho vay đã xác lập. Trường hợp Khách hàng đề nghị trả một phần Số tiền cho vay theo Thỏa thuận này, Số tiền cho vay sẽ tự động điều chỉnh giảm trừ tương ứng.
- 1.4. **“Ứng dụng TCInvest”** là ứng dụng điện tử để Khách hàng thực hiện thao tác trực tuyến việc đăng ký iSave, ký/xác nhận Thỏa thuận, các Đề nghị cho vay, Đề nghị trả tiền vay trước hạn và các hồ sơ liên quan.
- 1.5. **“Khách hàng”** có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu các bên của Thỏa thuận này.
- 1.6. **“Kỳ hạn cho vay”** là thời hạn Khách hàng đề nghị cho TCBS vay tiền và không quá một (01) tháng.
- 1.7. **“Lãi suất”** là lãi suất vay mà TCBS sẽ tính toán để trả lãi vay cho Khách hàng theo Thỏa thuận này dựa trên thông báo của TCBS tại thời điểm trả lãi nhưng đảm bảo không vượt quá 20%/năm của Số tiền cho vay.
- 1.8. **“Ngày làm việc”** là thứ Hai đến thứ Sáu, trừ ngày lễ, ngày nghỉ tại Việt Nam.
- 1.9. **“Số tiền cho vay”** là số tiền mà Khách hàng cho TCBS vay tại từng thời điểm (sau khi đăng ký iSave và được nêu cụ thể tại các Đề nghị cho vay), được Khách hàng xác nhận trên Ứng dụng TCInvest. Để làm rõ, Số tiền cho vay của mỗi khoản vay được xác định hàng ngày và là số tiền cho vay nhỏ nhất trong khoảng thời gian từ 18h của ngày đó (T0) đến 0h sáng của ngày hôm sau (T+1).
- 1.10. **“Tài khoản giao dịch chứng khoán”** là tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng mở tại TCBS.
- 1.11. **“TCBS”** có nghĩa như được quy định tại phần giới thiệu các bên của Thỏa thuận này.
- 1.12. **“Thỏa thuận”** có nghĩa như được quy định tại phần đầu của Thỏa thuận này.
- 1.13. **“Tiền lãi”** là số tiền lãi mà TCBS trả cho Khách hàng đối với Số tiền cho vay theo Lãi suất của TCBS tại từng thời điểm.

Điều 2: Nội dung của Thỏa thuận

- 2.1. Khách hàng đồng ý cho TCBS vay một khoản tiền bằng Số tiền cho vay bằng cách đăng ký iSave và xác nhận Thỏa thuận này bằng OTP trên ứng dụng TCInvest (“**Xác lập Thỏa thuận**”). Giao dịch cho vay của Khách hàng với TCBS sẽ được xác lập ngay sau khi Khách hàng Xác lập Thỏa thuận và Số tiền cho vay được TCBS cắt theo ủy quyền/chỉ định của Khách hàng theo Thỏa thuận này vào tài khoản của TCBS. Các Bên sẽ không phải ký kết thêm bất kỳ hợp đồng/thỏa thuận nào cho mục đích xác lập (các) giao dịch cho vay nói trên.
- 2.2. Bằng việc xác nhận Thỏa thuận này, Khách hàng đồng ý chỉ định và ủy quyền cho TCBS cắt/trích tiền trên Tài khoản chứng khoán của Khách hàng một khoản tiền bằng Số tiền cho vay để cho TCBS vay.
- 2.3. Số tiền cho vay sẽ được TCBS sử dụng cho các mục đích được phép phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.
- 2.4. Kỳ hạn cho vay: Một (01) tháng kể từ ngày của (các) Đề nghị cho vay có liên quan. Khi Kỳ hạn cho vay kết thúc, Các Bên thống nhất sẽ tất toán khoản vay cũ, Số tiền cho vay của khoản vay cũ sẽ được tự động chuyển thành một khoản vay mới với Kỳ hạn cho vay là một (01) tháng kể từ ngày kết thúc Kỳ hạn cho vay của khoản vay cũ. Lãi suất cho khoản vay mới sẽ bằng Lãi suất đang áp dụng cho khoản vay cũ tại thời điểm tất toán.

Trường hợp Khách hàng không muốn tạo khoản vay mới, Khách hàng có thể gửi yêu cầu tất toán khoản vay cho TCBS khi kết thúc một Kỳ hạn cho vay.

- 2.5. Lãi suất do TCBS thông báo tại từng thời điểm phù hợp với tình hình thực tế và nhu cầu của TCBS nhưng trong mọi trường hợp không được vượt quá lãi suất giới hạn quy định tại Bộ luật dân sự. Kể từ ngày có hiệu lực theo thông báo của TCBS, Lãi suất mới sẽ được áp dụng để tính Tiền lãi cho Khách hàng trên Số tiền cho vay. Trường hợp Khách hàng không đồng ý với lãi suất do TCBS thông báo, Khách hàng có quyền yêu cầu trả Số tiền cho vay trước hạn bằng cách gửi Đề nghị trả tiền vay trước hạn cho TCBS.
- 2.6. Thỏa thuận này có thể bị tạm dừng hoặc chấm dứt theo yêu cầu của Khách hàng và/hoặc TCBS. Trường hợp một bên yêu cầu tạm dừng hoặc chấm dứt Thỏa thuận này, bên đó phải thông báo cho bên còn lại chậm nhất 03 (ba) Ngày làm việc trước ngày tạm dừng/chấm dứt Thỏa thuận này. Trong trường hợp Thỏa thuận này bị tạm dừng hoặc chấm dứt theo yêu cầu của một và/hoặc Các Bên, toàn bộ Số tiền cho vay và Tiền lãi sẽ được hoàn trả cho Khách hàng theo quy định tại Điều 3.2 và 3.4 dưới đây. Thỏa thuận này sẽ tự động chấm dứt và Các Bên không cần ký thêm bất kỳ tài liệu hay thỏa

thuận nào khác khi TCBS hoàn tất việc thanh toán toàn bộ Số tiền cho vay và Tiền lãi cho Khách hàng.

- 2.7. Giao dịch cho vay được thực hiện theo phương thức giao dịch điện tử/giao dịch trực tuyến phù hợp với quy định của pháp luật về giao dịch điện tử được xem là giao dịch bằng văn bản và có giá trị pháp lý ràng buộc với Các Bên khi được ký giữa Các Bên.
- 2.8. Khách hàng có thể kiểm tra thông tin về Số tiền cho vay, Lãi suất, Tiền lãi và các thông tin khác về Thỏa thuận này trên Ứng dụng TCInvest.

Điều 3: Thanh toán gốc, lãi

- 3.1. Số tiền cho vay sẽ được TCBS hoàn trả cho Khách hàng khi kết thúc Kỳ hạn cho vay mà Khách hàng yêu cầu không tạo một khoản vay mới theo quy định tại Điều 2.4.
- 3.2. TCBS tính toán Tiền lãi cho Khách hàng căn cứ trên công thức tính Tiền lãi được quy định tại Phụ lục 01 đính kèm Thỏa thuận này. Tiền lãi được trả hàng tháng (không phụ thuộc vào việc khoản vay đã đến hạn hoặc được hoàn trả hay chưa). Tất cả Tiền lãi trong tháng của Khách hàng sẽ được TCBS thanh toán cho Khách hàng trong vòng 05 (năm) Ngày làm việc đầu tiên của tháng tiếp theo.
- 3.3. Khách hàng có thể đề nghị TCBS trả một phần hoặc toàn bộ Số tiền cho vay trước hạn tại bất cứ thời điểm nào trong Kỳ hạn cho vay bằng cách gửi Đề nghị trả tiền vay trước hạn cho TCBS. Để tối ưu hóa lợi nhuận cho Khách hàng, Số tiền cho vay sẽ được TCBS hoàn trả theo nguyên tắc Số tiền cho vay từ các Đề nghị cho vay gần nhất sẽ được lựa chọn để hoàn trả trước. TCBS sẽ thanh toán Số tiền cho vay theo yêu cầu của Khách hàng ngay trong ngày Khách hàng gửi Đề nghị trả tiền vay trước hạn.
- 3.4. Trường hợp Thỏa thuận này bị tạm dừng hoặc đơn phương chấm dứt theo yêu cầu của một hoặc Các Bên này thì (i) Số tiền cho vay trong trường hợp này sẽ được hoàn trả cho Khách hàng trong vòng 02 (hai) Ngày làm việc kể từ ngày tạm dừng hoặc chấm dứt Thỏa thuận này (theo thông báo của bên yêu cầu tạm dừng hoặc chấm dứt); và (ii) Tiền lãi trên Số tiền cho vay sẽ được TCBS tính theo Lãi suất đang áp dụng và tính đến (bao gồm cả) ngày hoàn trả tiền vay để tạm dừng hoặc chấm dứt Thỏa thuận này (theo thông báo của bên yêu cầu tạm dừng hoặc chấm dứt) và sẽ được thanh toán theo quy định của Điều 3.2 nêu trên. Bằng việc tham gia Thỏa thuận này, Khách hàng đồng ý rằng đây là thỏa thuận của Các Bên về lãi suất trong trường hợp trả lại tài sản vay trước kỳ hạn quy định tại Điều 470.2 của Bộ luật dân sự.
- 3.5. Phương thức thanh toán: TCBS sẽ thanh toán Số tiền cho vay và Tiền lãi theo các quy định của Thỏa thuận này cho Khách hàng vào tài khoản do Khách hàng chỉ định.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Khách hàng

4.1. Quyền của Khách hàng:

- (i) Yêu cầu TCBS hoàn trả đầy đủ, đúng hạn Số tiền cho vay và Tiền lãi theo quy định của Thỏa thuận này;
- (ii) Có quyền đơn phương chấm dứt Thỏa thuận này nếu TCBS vi phạm các nghĩa vụ theo quy định của Thỏa thuận này; và
- (iii) Các quyền khác theo quy định tại Thỏa thuận này và Bộ luật dân sự.

4.2. Nghĩa vụ của Khách hàng:

- (i) Cho TCBS vay đúng và đầy đủ Số tiền cho vay theo quy định của Thỏa thuận này;
- (ii) Đối với Khách hàng là tổ chức, Khách hàng đảm bảo đáp ứng các quy định của pháp luật và cam kết đã có mọi chấp thuận nội bộ cần thiết để ký Thỏa thuận;
- (iii) Khi sử dụng phương thức giao dịch điện tử/giao dịch trực tuyến để tham gia/chấm dứt Thỏa thuận này, Khách hàng mặc nhiên chấp nhận các rủi ro tiềm ẩn của các phương thức giao dịch mà TCBS đã thông báo khi đăng ký sử dụng các phương thức giao dịch trực tuyến đó; và
- (iv) Các nghĩa vụ khác của Khách hàng theo quy định của Thỏa thuận này và Bộ luật dân sự.

Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của TCBS

5.1. Quyền của TCBS:

- (i) Nhận đầy đủ và đúng hạn Số tiền cho vay theo quy định của Thỏa thuận này;
- (ii) Được quyền yêu cầu Khách hàng cung cấp các thông tin cần thiết để tham gia Thỏa thuận này hoặc theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước (nếu có);
- (iii) Có quyền tạm dừng hoặc đơn phương chấm dứt Thỏa thuận này theo nhu cầu kinh doanh của TCBS hoặc khi Khách hàng vi phạm nghĩa vụ quy định trong Thỏa thuận; và
- (iv) Các quyền khác theo quy định tại Thỏa thuận này và Bộ luật dân sự.

5.2. Nghĩa vụ của TCBS:

- (i) Hoàn trả đầy đủ Số tiền cho vay khi Khách hàng yêu cầu rút vốn theo quy định của Thỏa thuận này;
- (ii) Thanh toán đầy đủ và đúng hạn Tiền lãi cho Khách hàng theo quy định của Thỏa thuận này;
- (iii) Thông báo cho Khách hàng khi có thay đổi về Lãi suất và/hoặc các nội dung quan trọng của Thỏa thuận này;
- (iv) Trường hợp tạm dừng hoặc đơn phương chấm dứt Thỏa thuận này, TCBS có nghĩa vụ thực hiện tiếp các nghĩa vụ đối với các giao dịch đã phát sinh trước thời điểm tạm dừng/chấm dứt Thỏa thuận này đối với Khách hàng; và
- (v) Các quyền và nghĩa vụ khác của TCBS theo quy định của Thỏa thuận này và Bộ luật dân sự.

Điều 6: Phương thức thông báo

- 6.1. Thỏa thuận này được lập và lưu trữ dưới dạng dữ liệu điện tử, các dữ liệu điện tử đó sẽ là bằng chứng cho việc ký kết và thực hiện Thỏa thuận giữa Các Bên. Việc thông báo của TCBS cho Khách hàng theo Thỏa thuận này được thực hiện thông qua một hoặc kết hợp một số phương thức, bao gồm: (i) thông qua ứng dụng TCInvest và (ii) gửi tin nhắn và/hoặc gửi email vào số điện thoại/địa chỉ Khách hàng đã đăng ký. Các thông báo của TCBS gửi cho Khách hàng thông qua các phương thức nêu trên cũng được coi là một phần của hồ sơ giao dịch cho vay.
- 6.2. Bằng việc ký/xác nhận Thỏa thuận này bằng OTP trên ứng dụng TCInvest, Khách hàng đồng ý và xác nhận rằng Thỏa thuận này và các hồ sơ giao dịch liên quan được tạo lập thông qua các hình thức quy định tại Thỏa thuận này và trên Ứng dụng TCInvest là các chứng từ điện tử có giá trị là bản gốc và có đầy đủ tính pháp lý ràng buộc trách nhiệm của Các Bên.

Điều 7: Quy định về thuế thu nhập

TCBS sẽ khấu trừ thuế thu nhập cá nhân đối với các thu nhập phát sinh từ Thỏa thuận này theo quy định tại Luật thuế thu nhập cá nhân và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

Điều 8: Điều khoản khác

- 8.1. Các Bên xác nhận đã xem toàn bộ Thỏa thuận này và các tài liệu có liên quan, hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Thỏa thuận này.
- 8.2. TCBS sẽ tính toán các số liệu liên quan đến Số tiền cho vay, Tiền lãi của Khách hàng theo Thỏa thuận này. Khách hàng đồng ý rằng trừ trường hợp có sai sót rõ ràng về mặt số liệu tính toán, số liệu do TCBS tính toán sẽ là số liệu cuối cùng được sử dụng. Trong trường hợp có sai sót về mặt số liệu tính toán lãi hoặc lỗi giao dịch dẫn đến số tiền Khách hàng thực nhận nhiều hơn số tiền được nhận theo quy định của Thỏa thuận này, Khách hàng đồng ý rằng TCBS được quyền cắt tiền từ các khoản tiền mà Khách hàng có tại TCBS hoặc Số tiền cho vay theo Thỏa thuận này sẽ tự động giảm trừ một khoản tiền tương ứng theo thông báo của TCBS để thu hồi khoản tiền mà Khách hàng đã nhận do sai sót, lỗi trong tính toán.
- 8.3. Trừ trường hợp yêu cầu bởi pháp luật hiện hành, mỗi Bên sẽ giữ bí mật nội dung của Thỏa thuận này, và sẽ không tiết lộ cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác, trừ khi được sự đồng ý của Bên kia bằng văn bản. Quy định về bảo mật tại Điều 8.3 này vẫn tiếp tục có hiệu lực sau khi Thỏa thuận này chấm dứt và/hoặc toàn bộ Số tiền cho vay đã được hoàn trả.
- 8.4. Bằng việc ký Thỏa thuận này, Khách hàng xác nhận rằng, Khách hàng đã đọc, hiểu và đồng ý với “Thông báo Bảo mật và Riêng tư dữ liệu” được TCBS công bố trên website và các sửa đổi, bổ sung trong từng thời kỳ. “Thông báo Bảo mật và Riêng tư dữ liệu” nêu trên được coi là một phần của Thỏa thuận này bằng cách dẫn chiếu đến tại Điều 8.4 này.
- 8.5. Thỏa thuận này được giải thích và điều chỉnh bởi pháp luật Việt Nam.
- 8.6. Mọi tranh chấp phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Thỏa thuận này trước hết được giải quyết thông qua thương lượng. Nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì một trong các Bên có quyền yêu cầu cơ quan Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.
- 8.7. Thỏa thuận này được sửa đổi theo một trong các cách thức sau:
- (i) Theo thông báo của TCBS và Khách hàng gửi chấp thuận trong thời gian nêu trong thông báo đó (thời điểm sửa đổi có hiệu lực là thời điểm Khách hàng gửi chấp thuận hoặc thời điểm có hiệu lực nêu trong thông báo, tùy trường hợp áp dụng); hoặc

- (ii) Theo thông báo của TCBS và sau khi nhận được thông báo, Khách hàng không gửi chấp thuận (hoặc đã gửi từ chối) nhưng tiếp tục thực hiện giao dịch theo Thỏa thuận này (thời điểm sửa đổi là thời điểm Khách hàng thực hiện giao dịch đầu tiên sau khi TCBS gửi thông báo).

8.8. Thỏa thuận này là thỏa thuận dân sự được lập dựa trên cơ sở tự nguyện và có hiệu lực kể từ ngày Khách hàng xác nhận trên Ứng dụng TCInvest cho đến ngày (i) chấm dứt Thỏa thuận này theo quy định tại Điều 2.5 hoặc (ii) hợp đồng mở và sử dụng tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách hàng với TCBS chấm dứt, tùy điều kiện nào tới trước. Khách hàng cam kết đã đọc, hiểu rõ, đồng ý và cam kết tuân thủ tất cả các điều khoản, điều kiện của Thỏa thuận này.

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY CỔ PHẦN
CHỨNG KHOÁN KỸ THUẬT**

KHÁCH HÀNG

PHỤ LỤC 01

CÁCH THỨC TÍNH TIỀN LÃI

1.1 Công thức tính lãi khi Khách hàng yêu cầu thanh toán khoản vay đúng hạn

Số tiền cho vay của mỗi khoản vay khi kết thúc Kỳ hạn cho vay, Tiền lãi sẽ được tính như sau:

$$\text{Tiền lãi} = \text{Số tiền cho vay} * \text{Số ngày cho vay} * \text{Lãi suất tháng} / 365$$

Trong đó:

- “Số tiền cho vay” của mỗi khoản vay có nghĩa như được quy định tại Điều 1.9 của Thỏa thuận.
- “Số ngày cho vay” là số ngày trôi qua thực tế trong Kỳ hạn cho vay là 01 tháng (được xác định theo nguyên tắc tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của Kỳ hạn cho vay). Kỳ hạn cho vay sẽ bắt đầu vào ngày Khách hàng cho TCBS vay và kết thúc vào tháng cuối cùng của Kỳ hạn cho vay, tại ngày tương ứng với ngày bắt đầu; nếu tháng cuối cùng không có ngày tương ứng thì Kỳ hạn cho vay sẽ kết thúc vào ngày cuối cùng của tháng đó.
- “Lãi suất tháng” là mức lãi suất áp dụng để tính Tiền lãi cho các khoản vay tất toán đúng hạn.

1.2 Công thức tính lãi khi Khách hàng yêu cầu trả tiền vay trước hạn

Trường hợp Khách hàng yêu cầu thanh toán Số tiền cho vay của mỗi khoản vay trước hạn, Tiền lãi sẽ được tính như sau:

$$\text{Tiền lãi} = \text{Số tiền cho vay} * \text{Số ngày cho vay} * \text{Lãi suất trước hạn} / 365$$

Trong đó:

- “Số tiền cho vay” của mỗi khoản vay có nghĩa như được quy định tại Điều 1.9 của Thỏa thuận.

- **“Số ngày cho vay”** là số ngày trôi qua thực tế từ (và bao gồm) ngày Khách hàng cho TCBS vay Số tiền cho vay có liên quan (T0) cho đến (và không bao gồm) ngày Khách hàng yêu cầu trả tiền vay trước hạn.
- **“Lãi suất trước hạn”** là mức lãi suất áp dụng để tính Tiền lãi cho các khoản vay được yêu cầu thanh toán trước hạn.

1.3 Các mức Lãi suất áp dụng

Lãi suất tháng dùng để tính Tiền lãi là mức Lãi suất có hiệu lực tại các ngày trong Kỳ hạn cho vay. Lãi suất trước hạn dùng để tính Tiền lãi là mức Lãi suất đang có hiệu lực tại ngày Khách hàng yêu cầu trả tiền vay trước hạn.

Các mức lãi suất này sẽ được TCBS công bố trên website hoặc Ứng dụng TCInvest tại từng thời điểm.